TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH O ,TP. HÀ NỘI

Bản án số: 16/2023/HNGĐ
Ngày: 05/5/2023
"V/v: Xin ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O- TP HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:* Ông: **Nguyễn Tiến Dũng**
- **Các Hội thẩm nhân dân*:***
- Ông **Lưu Bá Ngọc** và ông **Lê Huy Trọng**
- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà bà :** Phạm Anh Bích
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, Tp Hà Nội có công văn số: 14/2023 ngày 28/4/2023 về việc không tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023 tại: Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh O - TP Hà Nội; xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 70/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 04 năm 2023 về việc " Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXX-ST ngày 17 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2023 ngày 28/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh O giữa:

1. **Nguyên đơn:** Chị **Cù Thị T**, sinh năm 1994
Trú tại: Thôn D, xã Bình M, huyện Thanh O, TP Hà Nội
2. **Bị đơn:** Anh **Lưu Thanh X**, sinh năm 1984
*ĐKHKTT:*Thôn D, xã Bình M, huyện Thanh O, TP Hà Nội
(Hiện tại anh X đang cai nghiện ma túy bắt buộc tại trung tâm số 02, xã Yên B, huyện Ba V, Tp Hà Nội).
Tại phiên tòa chị T có mặt. Anh X xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn và lời khai tiếp theo của chị Cù Thị T thì vụ án có nội dung như sau:

Chị và và anh Lưu Thanh X, sinh năm 1984; *trú tại:* Thôn D, xã Bình M, huyện Thanh O, TP Hà Nội, anh, chị đăng ký kết hôn năm 2016 tại UBND xã Bình M, huyện Thanh O, Tp Hà Nội, trước khi đăng ký và tổ chức lễ thành hôn anh, chị có được tư do tìm hiểu là hoàn toàn tự nguyện không ai ép buộc. Sau khi tổ chức lễ thành hôn theo phong tục tập quán địa phương, chị về làm dâu và chung sống tại gia đình nhà anh X ngay, cuộc sống chung của vợ chồng không có Hạnh phúc anh X không có trách nhiệm quan tâm đến vợ con, mà còn nghiện ma túy, vợ chồng thường xuyên sảy mâu thuẫn. Nay tôi xét thấy tình cảm vợ chông không còn, tôi đề nghị tòa án giải quyết cho được ly hôn

Về con chung: Chị và anh X có 01 con chung là cháu Lưu Phương L, sinh ngày 04/4/2017. Được tòa án giải quyết cho ly hôn chị xin được tiếp tục nuôi con cho đến khi trưởng thành. Chị không yêu cầu anh X phải đóng góp phí tổn nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lưu Thanh X trình bày: anh và chị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình M từ năm 2016, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại gia đình nhà tôi, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Nguyên nhân là do tôi có nghiện ma túy chị T có đơn xin được ly hôn tôi, nay chị T có đơn xin được ly hôn anh, anh mong muốn được đoàn tụ để vợ chồng cùng nhau nuôi con, anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị T có 01 con chung là cháu Lưu Phương L, sinh ngày 04/4/2017. Hiện tại đang ở với chị T nếu Tòa án giải quyết cho chị T ly hôn anh, anh nhất trí để chị T tiếp tục nuôi con chung, vì anh đang cai nghiện bắt buộc không có điều kiện nuôn con được.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Anh trình bày không có. Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Tại phiên toà hôm nay: anh Lưu Thanh X vắng mặt; chị Cù Thị T có mặt vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn anh X và xin được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu anh X phải đóng góp phí tổn nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ- ợc thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định :

Tại phiên tòa chị Cù Thị T có mặt anh Lưu Thanh X xin được xét xử vắng mặt vì đang Cai nghiện bắt buộc tại trung tâm số 02 thành phố Hà Nội không thể tham gia phiên tòa được, đồng thời Tòa án cũng đã giao các văn bản tố tụng cho anh Lưu Thanh X theo trình tự tố tụng của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Cù Thị T và anh Lưu Thanh X có tự tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình M, huyện Thanh O, TP Hà Nội. Đây là hôn nhân tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật.

Sau khi kết hôn anh chị về chung sống với nhau tại gia đình nhà anh Lưu Thanh X, trong cuộc sống vợ chồng hòa thuận được những năm đầu và đã sinh được 01 con chung nhưng thời gian sau đó anh, chị không hạnh phúc. Nguyên nhân chính là do anh X có nghiên ma túy không quan tâm đến gia đình, nay chị T xét thấy không còn tình cảm với anh X đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn. Xét mâu thuẫn vợ chồng chị T, anh X khó có thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không thể đạt được Hội đồng xét xử cho chị T được ly hôn anh X là có căn cứ đúng pháp luật.

Về con chung: Chị T, anh X có 01 con chung là cháu Lưu Phương L, sinh ngày 04/4/2017. Hiện tại đang ở với chị T, anh X đang phải cai nghiên bắt buộc tại trung tâm cai nghiên ma túy số: 02 thành phố Hà Nội không có điều kiện để chăm sóc con chung được. Vì thế Hội đồng xét xử tiếp tục giao cháu Lưu

Phương L cho chị Cù Thị T trông nom chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dụng theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ chung và các yêu cầu khác: Chị Cù Thị T và anh Lưu Thanh X đều không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét trong bản án này.

Án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 51, 53, 56, Điều 81,82, 83 Luật Hôn nhân gia đình, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Xử: Chị **Cù Thị T** được ly hôn anh **Lưu Thanh X**

Về con chung: Chị T, anh X có 01 con chung: là cháu Lưu Phương L, sinh ngày 04/4/2017. Tiếp tục giao cho chị Cù Thị T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.

Tạm hoãn việc trợ cấp nuôi con chung cho anh Lưu Thanh X cho đến khi có yêu cầu hoặc thay đổi khác. Anh Lưu Thanh X có quyền đi lại thăm hỏi con chung không ai được ngăn cản.

Tài sản chung, tài sản khác, công nợ, công sức: Chị Cù Thị T và anh Lưu Thanh X không yêu cầu xem xét trong bản án này. Cần tách ra để giải quyết độc lập khi các đương sự có yêu cầu.

Về án phí :Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, pháp lệnh về án phí lệ phí Tòa án. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Toà án buộc Chị Cù Thị T phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được thể hiện tại Biên lai số: 0054113 ngày 04 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh O, TP Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án 05 tháng 5 năm 2023.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã nơi bị đơn cư trú.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thanh O;*
- *UBND nơi cư trú của các đương sự;*
- *Chi cục THADS huyện Thanh O;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Dũng